

Bản án số: 464/2020/HS-PT

Ngày: 17-9-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: 1/ Bà Lê Kim Loan

2/ Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 351/2020/TLPT-HS, ngày 27/7/2020 đối với bị cáo Tạ Văn L do có kháng cáo của bị cáo Tạ Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2020/HSST ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Tạ Văn L (Tên gọi khác: không); giới tính: nam; sinh năm: 1978, tại tỉnh Nam Định; đăng ký thường trú: 111/16 đường TL15, khu phố 3C, phường TL, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: không; Con ông Tạ Dư L và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H- (là bị cáo trong cùng vụ án) và có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền sự: không; tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 25/6/2016 bị Công an Quận Z xử phạt hành chính về hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là chất tẩy rửa và phụ gia thực phẩm.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:

Nguyễn Thị H; giới tính: nữ; sinh năm: 1983, tại tỉnh Nam Định; đăng ký thường trú: 111/16 đường TL15, khu phố 3C, phường TL, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ, ngày 24/5/2019, tại trước nhà số 1/7/2A đường TL39, khu phố 1, phường TL, Quận Z, Công an Quận Z phát hiện xe ô tô tải biển số 51D-259.63 do Tạ Văn L điều khiển chở theo Nguyễn Thị H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Sau khi kiểm tra, phát hiện trên xe đang vận chuyển 162 chai nước mắm các nhãn hiệu Chin-su, trong đó gồm 90 chai nước chấm mang nhãn hiệu Nam Ngư Đệ Nhị loại 900ml; 72 chai nước chấm mang nhãn hiệu Chin-su Nam Ngư loại 500ml; 84 chai dầu ăn hiệu Tường An Cooking-oil loại 01 lít; 144 gói hạt nêm nhãn hiệu Knorr, trong đó có: 53 gói loại 400g, 24 gói loại 900g, 67 gói loại 175g; 411 gói bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto, trong đó: 200 gói loại 400g, 31 gói loại 1kg, 180 gói loại 140g; 228 gói bột giặt hiệu ABA các loại gồm: 93 gói loại 800g, 130 gói loại 400g, 05 gói loại 01kg; 359 gói bột giặt hiệu OMO các loại gồm: 169 gói loại 360g, 86 gói loại 720g, 35 gói loại 400g, 54 gói loại 800g, 11 gói loại 4,5kg, 04 gói loại 3kg; 304 chai nước rửa chén hiệu Sunlight, trong đó gồm: 188 chai loại 725ml, 116 chai loại 386ml. Tất cả đều không có hóa đơn chứng từ nên Công an Quận Z đã lập hồ sơ ghi nhận sự việc và tạm giữ hàng hóa nêu trên để tiếp tục xác minh làm rõ.

Qua điều tra ban đầu, Tạ Văn L khai cùng với vợ là Nguyễn Thị H tự sản xuất số lượng phụ gia thực phẩm và chất tẩy rửa như nêu trên để bán kiếm lời. Địa điểm sản xuất là tại chỗ ở địa chỉ: Số 111/16 đường TL15, khu phố 3C, phường TL, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Z tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của L và H thì phát hiện thu giữ thêm 02 thùng các tông nhãn hiệu 3C HORECA; 03 vỏ bao bì hạt nêm ghi hiệu 3C loại 10kg (đã cắt miệng bao); 40 vỏ chai dầu ăn có nhãn hiệu Tường An Cooking Oil loại 01 lít, không có nắp đậy; 70 vỏ chai dầu ăn không có tem, nhãn hiệu loại 01 lít; 01 vỏ bao bì bột ngọt xá có hình 02 con tôm và có chữ nước ngoài loại 25kg; 33 chai thành phẩm nước rửa chén nhãn hiệu Sunlight loại 750ml, 725ml nhưng không có nắp; 11 vỏ thùng các tông bột giặt hiệu Net loại 06kg x 02 túi; 20 vỏ bao bì bột giặt hiệu Net loại 06kg (đã cắt miệng bao bì); 02 cân nhãn hiệu Nhơn Hòa loại 5kg đang sử dụng; 02 máy ép nhựa hiệu Tân Thanh, 01 máy đang sử dụng; 01 máy bị hư hỏng không sử dụng; 01 máy ép nhựa hiệu Tân Tân (bị hư hỏng không sử dụng được); 01 can nhựa có chữ dầu ăn Tường An đã được cắt chế vòi xả, dùng để sang chiết dầu ăn từ can dầu ăn 20 lít sang chai dầu ăn 01 lít; 02 thau đồ bằng nhựa dùng để chứa bột ngọt và bột giặt; 01 con dao kim loại dài 4cm dùng để cắt miệng bao vỏ bao bì; 02 chén sứ dùng để xúc bột ngọt và bột giặt; 05 can dầu ăn hiệu Tường An Cooking-oil loại 20 lít có nắp nhưng không có dung dịch

bên trong; 10 can nhựa nước rửa chén nhãn hiệu Sạch) sang chai nước rửa chén hiệu Sunlight loại 750ml và 725ml.

Tạ Văn L và Nguyễn Thị H đã làm giả bằng cách mua nguyên liệu là phụ gia thực phẩm kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ bày bán trên thị trường rồi liên hệ mua bao bì, chai nhựa, tem nhãn mang nhãn hiệu Hạt nêm Knorr, Ajinomoto, Tường An Cooking-oil, Nước chấm Chinsu của các đối tượng không rõ lai lịch để về tự sang chiết và dán tem nhãn sau đó bày bán ra thị trường.

Đối với sản phẩm là chất tẩy rửa, cũng với cách thức như trên thì L và H đã làm giả bằng cách mua nguyên liệu là chất tẩy rửa kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ bày bán trên thị trường rồi liên hệ mua bao bì, chai nhựa, tem nhãn mang nhãn hiệu Sunlight, OMO, ABA, Comfort của các đối tượng không rõ lai lịch để về tự sang chiết và dán tem nhãn sau đó bày bán ra thị trường.

Sau khi làm giả xong các sản phẩm nêu trên, L sử dụng xe ô tô biển số 51D-259.63 cùng H vận chuyển đến các khu công nghiệp tại Bình Dương để bán cho công nhân. Ngoài ra, L và H còn bán sỉ cho một số người khác với giá rẻ hơn để kiếm lời. Quá trình sản xuất hàng hóa như nêu trên được H và L thực hiện từ khoảng tháng 7/2018 đến ngày 24/5/2019 thì bị Công an Quận Z kiểm tra và bắt giữ.

Để tránh bị phát hiện, L và H sản xuất tới đâu thì bán hết tới đó rồi mới sản xuất tiếp và bán 03 ngày / 01tuần. Số tiền bán được của ngày hôm trước dùng làm tiền để mua nguyên liệu cho ngày hôm sau và sử dụng cho bản thân nên không xác định được số tiền thu lợi bất chính từ việc sản xuất, buôn bán hàng giả là bao nhiêu.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Tạ Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã xác định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2020/HSST ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Tạ Văn L và Nguyễn Thị H phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 193; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Tạ Văn L** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 193; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H** 02 (Hai) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 23/6/2020, bị cáo Tạ Văn L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội. Về mức hình phạt đã áp dụng với bị cáo thì cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là phù hợp với quy định pháp luật, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới là có cha mẹ và ông bà là người có công với cách mạng, có con nhỏ mới sinh bị bệnh tim bẩm sinh. Xét bị cáo đã thực hiện cùng lúc 02 hành vi là sản xuất và buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm với số lượng lớn, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính cùng về hành vi sản xuất tuy được xem là chưa bị xử phạt nhưng xét đến tính chất và mức độ của hành vi phạm tội thì mức án 02 năm 06 tháng mà cấp sơ thẩm đã tuyên là thỏa đáng, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 12/6/2020, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm, đến ngày 23/6/2020 bị cáo Tạ Văn L có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Vì mục đích tư lợi, bị cáo Tạ Văn L đã cùng với vợ là Nguyễn Thị H đã cấu kết với nhau thực hiện hành vi sản xuất phụ gia thực phẩm, với cách thức dùng phụ gia không rõ nguồn gốc chất lượng với giá rẻ và sang chiết vào chai nhựa, gói, bao gì gắn tem, mác của nhãn hiệu khác để bán ra thị trường. Bằng cách thức này, các bị cáo đã làm giả phụ gia thực phẩm mang các nhãn hiệu gồm: Bột ngọt nhãn hiệu “Ajinomoto”, dầu ăn “Tường An”, nước chấm “Chin-su”. Phụ gia làm giả đã được các bị cáo bán ra thị trường và không rõ giá trị của hàng giả tương đương hàng thật nên Tòa án nhân dân Quận 12 đã xét xử bị cáo Tạ Văn L về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm” theo khoản 1 Điều 193 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Trong đơn kháng cáo và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo và giảm nhẹ hình phạt, với các lý do: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có 03 con nhỏ trong đó 01 con mới sinh năm 2020 bị bệnh tim bẩm sinh; bị cáo có ông là người có công với cách mạng, có nhiều huân chương và có bà được truy tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam anh hùng.

Xét hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo, khi lượng hình thì Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ là: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; giá trị hàng giả không lớn, và áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới là bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ, trong đó có 01 con bị bệnh tim bẩm sinh, bị cáo có ông là người có công với cách mạng, có nhiều huân chương và có bà được truy tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam anh hùng, nhưng xét đến nhân thân bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính cùng về hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là chất tẩy rửa và phụ gia thực phẩm nhưng bị cáo vẫn không lấy đây là bài học để cải sửa bản thân mà tiếp tục phạm tội với quy mô lớn hơn, do đó mức hình phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội nên không có cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

[4] Những lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa về việc không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tạ Văn L và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 99/2020/HSST ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 193, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Tạ Văn L: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm*”.

4. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí toà án;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND Quận Z; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận Z; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA Quận Z; (1)
- Bị cáo; (1)
- Công an Quận Z; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (19) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Vân